

Số: *193* /BC-UBND

Tuy Phước, ngày *26* tháng 10 năm 2015

**BÁO CÁO
ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**

Công trình: Kiên cố hóa kênh mương Phước Thuận.

Địa điểm XD: Xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13, ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Văn bản số 4325/UBND-TH ngày 21/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc chủ trương và kinh phí đầu tư xây dựng công trình Kiên cố hóa kênh mương Phước Thuận.

UBND huyện Tuy Phước lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của công trình: **Kiên cố hóa kênh mương Phước Thuận**, cụ thể như sau:

1. Sự cần thiết đầu tư, các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư:

1.1. Sự cần thiết đầu tư:

Việc đầu tư xây dựng công trình Kiên cố hóa kênh mương Phước Thuận sẽ đảm bảo tưới cho khoảng 250ha đất lúa và diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản, công trình sau khi xây dựng sẽ làm giảm tổn thất lượng nước tưới, tăng hệ số lợi dụng kênh mương, tăng sản lượng nông nghiệp và năng suất nuôi trồng thủy sản, đời sống người dân vùng dự án ngày càng được cải thiện. Công trình được đầu tư xây dựng sẽ góp phần hoàn chỉnh cơ sở vật chất kỹ thuật, đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội địa phương theo hướng bền vững là rất cần thiết.

1.2. Các điều kiện để thực hiện đầu tư:

Văn bản số 4325/UBND-TH ngày 21/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc chủ trương và kinh phí đầu tư xây dựng công trình Kiên cố hóa kênh mương Phước Thuận.

1.3. Đánh giá sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư:

Việc đầu tư xây dựng Kiên cố hóa kênh mương Phước Thuận, huyện Tuy Phước là phù hợp với quy hoạch và kế hoạch đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ Công nghiệp hóa – Hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn giai đoạn năm 2016 đến 2020 của địa phương. Khi công trình được đầu tư xây dựng hoàn thành thì hậu quả do thiên tai sẽ được khắc phục



xuống mức tối thiểu và an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội vùng nông thôn bền vững. Đồng thời góp phần cải tạo cảnh quan môi trường, tạo điều kiện giao thông nông thôn phát triển, góp phần đẩy mạnh Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn hiện nay.

2. Mục tiêu, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư:

2.1. Mục tiêu đầu tư:

Xây dựng kiên cố kênh N6-8 và kênh TX14 thuộc đầu mối Đập dâng An Thuận nhằm đảm bảo tưới cho 250ha đất lúa và diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản, giảm tổn thất lượng nước tưới, tăng hệ số lợi dụng kênh mương; công trình hoàn thành sẽ đảm bảo phòng tránh ô nhiễm nguồn nước, nâng cao năng suất lúa và sản lượng nuôi trồng thủy sản; công trình góp phần cải thiện môi trường sinh thái, ổn định cuộc sống của người dân vùng dự án và phát triển kinh tế - xã hội địa phương theo hướng bền vững.

2.2. Quy mô đầu tư:

- Các tuyến kênh xây dựng có tổng chiều dài $L = 2.342,30\text{m}$; gồm 02 tuyến, trong đó:

+ Tuyến kênh N6-8 thuộc xã Phước Thuận dài $L = 1.116,60\text{m}$;

+ Tuyến kênh TX14 thuộc xã Phước Thuận dài $L = 1.225,70\text{m}$.

- Xây dựng 38 công trình trên kênh, bao gồm:

TT	CÔNG TRÌNH TRÊN KÊNH	ĐVT	KÊNH N6-8	KÊNH TX14
1	Cống lấy nước tưới	cái	17	10
2	Cống tiêu	cái	02	07
3	Tràn vào kênh	cái		01
4	Cầu qua kênh	cái		01

* **Hình thức, kết cấu công trình:** Mặt cắt ngang kênh hình chữ nhật; kết cấu kênh bằng bê tông M200, đá 1x2 đổ tại chỗ; theo chiều dài kênh phân thành từng đoạn $L = 6\text{m}$, bố trí 2 thanh giằng ngang bằng BTCT M200, kích thước tiết diện ngang thanh giằng $b \times h = 10 \times 10\text{cm}$; khớp nối giữa các đoạn ép bao tải nhựa đường; dưới bản đáy kênh đổ lớp bê tông lót M100 đá 4x6, dày 6cm. Kết cấu các công trình trên kênh chủ yếu bằng bê tông và bê tông cốt thép các loại.

* Các thông số kỹ thuật chủ yếu:

+ Lưu lượng lớn nhất : $Q_{\max} = (0,469 \div 0,188)\text{m}^3/\text{s}$;

+ Lưu lượng thiết kế : $Q_{\text{tk}} = (0,391 \div 0,156)\text{m}^3/\text{s}$;

+ Lưu lượng nhỏ nhất : $Q_{\min} = (0,156 \div 0,063)\text{m}^3/\text{s}$;

+ Mặt cắt ngang kênh : $b \times h = (80 \div 60 \times 120 \div 85)\text{cm}$;

+ Chiều dày kênh : $d = (15 \div 18)\text{cm}$.

2.3. Địa điểm và phạm vi đầu tư:

Địa điểm xây dựng: Xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Phạm vi đầu tư: Xây dựng Kiên cố hóa kênh mương Phước Thuận thuộc huyện Tuy Phước có chiều dài xây dựng khoảng 2.342,30m.

3. Dự kiến tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công:

3.1. Tổng mức đầu tư dự kiến: 5.924.485.000 đồng

(Năm tỷ chín trăm hai mươi bốn triệu bốn trăm tám lăm nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	4.829.949.000 đồng;
- Chi phí QLDA	:	52.493.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD	:	505.985.000 đồng;
- Chi phí khác	:	53.940.000 đồng;
- Chi phí đền bù GPMB	:	200.000.000 đồng;
- Dự phòng chi	:	282.118.000 đồng.

3.2. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư dự kiến:

Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ giai đoạn 2016-2020.

3.3. Khả năng cân đối vốn đầu tư công:

Năm	Vốn ngân sách Trung ương (đồng)
2016	1.300.000.000
2017	1.300.000.000
2018	1.300.000.000
2019	1.100.000.000
2020	924.485.000
Tổng cộng	5.924.485.000

4. Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện đầu tư: Năm 2016 ÷ 2020.

5. Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện và chi phí vận hành dự án sau khi hoàn thành:

- Tổng mức đầu tư dự kiến: **5.924.485.000 đồng**

(Năm tỷ chín trăm hai mươi bốn triệu bốn trăm tám lăm nghìn đồng)

- Chí phí vận hành dự án sau khi hoàn thành: Ngân sách huyện Tuy Phước tự cân đối bố trí vận hành.

6. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội:

6.1. Phân tích đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội:

TT	Chỉ tiêu	Đánh giá sơ bộ	
		Hiện tại	Sau khi XD công trình
1	Không khí	Tự nhiên	Tự nhiên
2	Nước	Bình thường	Bình thường
3	Tiếng ồn	Bình thường	Bình thường
4	Hệ sinh thái	Bình thường	Bình thường
5	Đất đai	Sạt lở	Hạn chế sạt lở
6	Chất thải rắn	Bình thường	Bình thường
7	Cảnh quan di tích	Không	Không
8	Cơ sở hạ tầng	Thiệt hại hàng năm	Hạn chế thiệt hại
9	Giao thông	Không	Cải thiện tốt hơn
10	Sức khỏe cộng đồng	Trung bình	Khá hơn

6.2. Xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội:

Công trình sau khi được đầu tư xây dựng sẽ giảm tổn thất lượng nước tưới, tăng hệ số lợi dụng kênh mương; đảm bảo phòng tránh ô nhiễm nguồn nước, nâng cao năng suất lúa và sản lượng nuôi trồng thủy sản; công trình góp phần cải thiện môi trường sinh thái, ổn định cuộc sống của người dân vùng dự án; đồng thời từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng của địa phương một cách đồng bộ để thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Việc đầu tư xây dựng công trình đáp ứng nguyện vọng của nhân dân và chính quyền địa phương, tạo cho nhân dân sự phấn khởi tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước trong công cuộc phát triển kinh tế của đất nước trong thời kỳ đổi mới.

7. Phân chia các dự án thành phần: Không.

8. Các giải pháp tổ chức thực hiện:

- Quyết định chủ trương đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.
- Quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.
- Chủ đầu tư: UBND huyện Tuy Phước.
- Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư và XD huyện Tuy Phước.
- Đơn vị lập dự án đầu tư: Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư – Xây dựng SPQD.

Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư: Khảo sát, thu thập số liệu, tài liệu, thỏa thuận với các cơ quan liên quan; khảo sát xây dựng (địa hình, địa chất,...); lập dự án đầu tư; báo cáo đánh giá tác động môi trường; lập, thẩm định, phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.

Sau khi được bố trí kế hoạch vốn thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu và tiến hành công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (nếu có) để đảm bảo các điều kiện cho việc thực hiện dự án.

UBND huyện Tuy Phước kính trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Kiên cố hóa kênh mương Phước Thuận để có cơ sở triển khai thực hiện các bước tiếp theo theo đúng tiến độ đề ra./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT tỉnh;
- Lưu: VT *lu*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



lu
Phạm Tích Hiếu